

Tân An, ngày 18 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN

Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2020

Thời gian: 8 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2020.

Địa điểm: tại Hội trường Công ty, số 08 đường 827, Phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm có:

- Ông Hà Long Bình Trưởng ban
- Bà Lê Thị Thôi Thành viên

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

Căn cứ Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông lập biên bản và báo cáo Đại hội như sau:

1. Tổng số cổ phần của Công ty là 1.416.700 cổ phần.
2. Tổng số cổ đông được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông là 109 cổ đông, đại diện sở hữu 1.416.700 cổ phần của Công ty.
3. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông theo uỷ quyền tham dự Đại hội ngày hôm nay là 90 người, đại diện sở hữu và được uỷ quyền 1.405.170 cổ phần /1.416.700 cổ phần của Công ty, chiếm tỷ lệ 99,19 % tổng số cổ phần của Công ty.
4. Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông theo uỷ quyền có mặt tham dự Đại hội đều hợp lệ, đúng nguyên tắc, thủ tục quy định và đủ tư cách tham dự Đại hội.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp, Điều 32 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 tổ chức ngày 18/11/2020 đủ điều kiện được tiến hành hợp lệ.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội./.

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**



Hà Long Bình

Số: ..H.H./QC-ĐHĐCĐ 2020

Tân An, ngày .. tháng .. năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đô thị Tân An ngày 27/04/2018.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Đô thị Tân An
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông

- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 28/10/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa:

- Gồm 03 người: bao gồm 01 chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa DHDPCD. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
 - Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- 2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:**
 - Điều hành các hoạt động của DHDPCD Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được DHDPCD thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
 - 3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa:** Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

- 1. Ban Thư ký của Đại hội:** bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

Chủ tọa của Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. **Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội:** gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. **Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu**
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tọa;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng cổ đông). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Cách thức biểu quyết tại đại hội:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ một (01) cổ phần tương đương với một (01) quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một (01) hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/10/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 1.416.700 cổ phần tương đương với 1.416.700 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13).

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu biểu quyết trên thẻ biểu quyết tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm thẻ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

Việc bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 được thực hiện theo Quy chế đề cử, tự đề cử và bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

Điều 14. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế

- Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông bất thường năm 2020 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An kết thúc.
- Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT HĐQT.



BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM 2015- 2019, CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 2020-2025 (Báo cáo của BGD trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020)

I-KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM 2015-2019

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2014-2019, Ban Giám đốc đã tập trung điều hành quản lý Công ty theo kế hoạch SXKD hàng năm đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty để bảo đảm kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Qua 5 năm 2014-2019, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu cơ bản cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Doanh thu		Lợi nhuận trước thuế		Cổ tức	
	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Tổng cổ tức	Tỉ lệ mức cổ tức
2015	34.377	42.287 (123,0%)	3.438	3.658 (106,4%)	1.841,71	13,00%
2016	37.360	42.922 (114,8%)	3.736	4.709 (126,0%)	1.841,71	13,00%
2017	57.500	70.400 (122,4%)	5.080	4.672 (92,0%)	2.422,56	17,10%
2018	73.000	89,806 (123,0%)	5.150	5.428 (105,4%)	5.890,60	41,58%
2019	91.000	103.371 (114,0%)	5.750	5.181 (90,1%)	2.643,50	18,66%

Thực hiện doanh thu năm sau tăng hơn 2,5% so với năm trước đạt liên tục 5 năm 2015-2019; lợi nhuận tăng hơn 2,5% so với năm trước đạt liên tục 4 năm 2015-2018. Riêng năm 2017 lợi nhuận tăng 25 % và năm 2019 lợi nhuận tăng hơn 0,6% nhưng chỉ đạt hơn 90% chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được giao do yếu tố khách quan là Công ty đã chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động số tiền khá lớn làm ảnh hưởng lợi nhuận của Công ty (2017: 372 triệu đồng; 2019: 781 triệu đồng). Cổ tức năm 2018 cao hơn nhiều các năm trước do chi hết phần cổ tức dự phòng của các năm trước để tiến hành thoái 100% vốn nhà nước theo lộ trình quy định vào năm 2019.

2. Khối lượng hoạt động dịch vụ công ích

Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Tháng 1-4/ 2020
Quét dọn vệ sinh đường phố (m ² /ngày)	163.474	163.474	163.474	163.474	163.474	163.474

Vận chuyển rác thải (tấn/năm)	29.525	29.998	32.419	33.493	36.659	28.743 (9 tháng)
Chăm sóc hệ thống cây xanh đô thị (cây/tháng)	11.628	11.945	12.862	12.939	13.173	13.245
Chăm sóc thảm cỏ công viên, vòng xoay, tiểu đảo...(m ² /tháng)	83.816	85.511	88.173	86.744	83.358	88.692
Quản lý, sửa chữa hệ thống chiếu sáng đô thị						
- Số tủ điều khiển	162	162	172	179	182	180
- Số bộ bóng đèn	3843	3.818	4.121	4.234	4.298	3783
Duy tu sửa chữa cầu đường bộ						
- Khối lượng dậm vá đá (m ³)	1.865	3.027	4.985	2.614	3.354	
- Diện tích dậm vá nhựa đường (m ²)	8.030	6.758	4.055	3.317	3.900	
- Nạo vét bùn hồ ga (hồ/tháng)	875	876	917	896	869	869
- Thay thế cột biển báo tên đường, biển báo giao thông (cột)	17	120	312	294	105	
Công tác thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt (tỷ đồng)			(9 tháng) 5,215	9,608	14,398	Ước 16,000

a) Công tác quét dọn vệ sinh, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt

Cùng với sự phát triển của Thành phố, xây dựng Thành phố đạt chuẩn đô thị loại II, quá trình đô thị hóa... đã phát sinh lượng rác thải ngày càng tăng cao ảnh hưởng tới vệ sinh môi trường và cuộc sống người dân. Công ty đã triển khai tăng cường các giải pháp quét dọn vệ sinh (ban đêm cũng như ban ngày) để bảo đảm đường phố luôn sạch sẽ. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý vệ sinh, mua sắm thêm xe chuyên dùng ép rác, phương tiện, dụng cụ cho công nhân thực hiện nhiệm vụ; Công ty đã đầu tư mua thêm 01 xe chuyên dùng ép rác loại 10 tấn, 02 xe trung chuyển rác hẻm 1,8 m³, 45 xe đẩy tay, sắp xếp lại lực lượng công nhân, thay đổi phương thức thu gom nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động thu gom, vận chuyển rác không để tồn đọng, nhất là vào các ngày trước tết Nguyên đán khi khối lượng rác tăng lên 180%-250%.

Với sự nỗ lực của Công ty, sự vào cuộc của chính quyền Thành phố, xã, phường và sự ủng hộ của nhân dân, chất lượng công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố luôn được bảo đảm tốt. Tỷ lệ thu gom, vận chuyển rác thải trong khu vực nội thành đạt 100%, riêng khu vực nông thôn ngoại thành đạt khoảng 85%. Hiện nay, khối lượng quét dọn, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đạt bình quân hơn 100 tấn/ngày. Công tác quét dọn vệ sinh, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được chính quyền địa phương và nhân dân đánh giá cao, Tạp chí Môi trường Đô thị Việt Nam tôn vinh công nhân ngành vệ sinh môi trường qua giải thưởng “Cây chổi vàng” đã vinh danh 4 công nhân vệ sinh của Công ty, trong đó có 1 giải vàng, 1 giải bạc và 1 giải đồng. (2018: 1 bạc, 1 đồng, 2020: 1 vàng, 1 đồng)

b) Công tác thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt

Từ tháng 4/2017, UBND Thành phố giao cho Công ty thu tiền rác thải sinh hoạt trên địa bàn. Hàng năm, UBND tỉnh Long An quyết định về việc ban hành Bảng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn thông thường, rác thải sinh hoạt, rác thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Long An với lộ trình tăng giá 50% (2018, 2019) và 30% (2020). Dù gặp rất nhiều khó khăn, Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt, lập số bộ nguồn thu với hơn 16.000 hộ dân và các cơ quan doanh nghiệp, xây dựng mạng lưới ủy nhiệm thu, phối hợp các xã phường tuyên truyền vận động các hộ dân đóng tiền rác..Hàng năm tiếp tục khai thác nguồn thu, cập nhật số bộ, ký lại hợp đồng lấy rác theo giá mới. Kết quả thu các năm đều tăng (9 tháng năm 2017: 5.215.700.000 đồng, đạt 101,65% bộ nguồn thu, vượt mức thu của các xã phường trước đây; năm 2018: 9.608.700.000 đồng/9 tỉ, đạt 106,76% dự toán; năm 2019: 14,398 tỉ đồng/14,016 tỉ đồng đạt 102,75 % dự toán; năm 2020 ước đạt 16 tỉ đồng) góp phần giảm chi ngân sách cho công tác vệ sinh môi trường, đồng thời nâng cao ý thức người dân cùng chia sẻ trách nhiệm khi tham gia đóng tiền để chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý rác. Tuy nhiên, do lộ trình tăng mức thu hàng năm khá cao khiến một số hộ dân chưa đồng thuận, phản ứng không hợp tác, không đóng tiền rác, nhưng chưa có biện pháp chế tài, công tác tuyên truyền vận động người dân kết quả còn hạn chế nên gây khó khăn cho công tác thu tiền dịch vụ rác thải, dẫn đến ngân sách bị thất thu.

c) Công tác quản lý, chăm sóc, duy trì hệ thống cây xanh đô thị

Công ty được giao quản lý, chăm sóc, duy trì hệ thống cây xanh đô thị bình quân 12.632 cây xanh/tháng, bình quân 86.049 m² thảm cỏ/hàng trong các công viên, tiểu đảo, vòng xoay. Công ty đã tích cực thực nhiệm vụ, tiến hành khoan khối lượng công việc để chủ động sắp xếp công việc, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động. Công ty đã tự bỏ ra kinh phí để đầu tư thêm mảng xanh một số khu vực và sau đó nhận chăm sóc, duy trì thảm cỏ tạo mảng xanh cho Thành phố. Công ty thường xuyên cắt tỉa cây xanh trên các tuyến đường, dù Thành phố không có chi phí thực hiện, để bảo đảm mỹ quan đô thị, phòng chống cây gây cảnh, ngã đổ vào mùa mưa bão gây nguy hiểm cho người dân. Nhìn chung, hệ thống cây xanh đô thị được chăm sóc thường xuyên, phát triển xanh tốt góp phần tạo cảnh quan đô thị. Tuy nhiên, Công ty không trúng thầu thực hiện công tác này từ tháng 5/2020 đến tháng 12/2020, ảnh hưởng đến việc làm thu nhập người lao động. Công ty đã tiến hành sắp xếp lại lực lượng lao động phù hợp với tình hình mới.

d) Công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị

Hiện Công ty đang quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thành phố Tân A với hơn 4000 bộ đèn/năm, 180 tử điều khiển và 15 chốt đèn tín hiệu giao thông. Hệ thống chiếu sáng sử dụng theo hướng tiết kiệm, điều chỉnh giờ chiếu sáng theo từng mùa trong năm, tiết giảm bóng đèn chiếu sáng theo từng tuyến đường. Thường xuyên kiểm tra hệ thống chiếu sáng vào ban đêm, kịp thời đề nghị Phòng Quản lý đô thị cho tiến hành sửa chữa những hư hỏng bảo đảm an toàn hệ thống điện, bảo đảm độ chiếu sáng, góp phần tạo cảnh quan đô thị, công tác an toàn giao thông, an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

e) Công tác duy tu sửa chữa đường bộ

Công tác duy tu sửa chữa đường bộ được thực hiện theo kế hoạch của Phòng Quản lý đô thị hàng năm. Tổng khối lượng dặm vá đá là 15.845 m³, tổng diện tích láng nhựa đường là 26.060 m². Công ty đã tập trung nhân lực, phương tiện thực hiện tốt khối lượng được giao bảo đảm chất lượng theo yêu cầu, bảo đảm tiến độ công việc, nhất là những công trình có yêu cầu cấp bách hay công việc nhiều thường diễn ra dồn dập vào quý IV hàng năm để bảo đảm kế hoạch được giao. Công ty được giao duy tu sửa chữa cột biển báo giao thông, biển tên đường trên địa bàn Thành phố. Thời gian qua đã tiến hành thay thế 854 cột và biển báo theo yêu cầu của Thành phố góp phần tạo cảnh quan đô thị và an toàn giao thông.

Công ty được giao quản lý bình quân 886 hồ ga/tháng trên địa bàn Thành phố. Công ty thường xuyên nạo vét bùn hồ ga trên các tuyến đường định kỳ hàng tháng với khối lượng bình quân 85m³/tháng, tăng cường tuần tra hệ thống thoát nước, kịp thời khơi thông dòng chảy, nhất là vào mùa mưa bão hay khi có những cơn mưa lớn kéo dài... Qua đó đã duy trì hệ thống thoát nước thông thoáng, hạn chế dần những khu vực bị ngập nước cục bộ do mưa lớn gặp triều cường và hệ thống thoát nước chưa đồng bộ. Kịp thời đề nghị sửa chữa, thay thế nắp hồ ga bị mất, hư hỏng, bảo đảm an toàn và vệ mỹ quan đô thị của Thành phố. Tuy nhiên, Công ty không trúng thầu thực hiện công tác này từ tháng 5/2020 đến tháng 12/ 2020.

3. Công tác dịch vụ khác

a) Cửa hàng xăng dầu

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 về mở rộng ngành nghề mới, Công ty đã triển khai quyết liệt xây dựng Cửa hàng xăng dầu tại trụ sở Công ty và chính thức đi vào hoạt động tháng 10/2016. Cửa hàng xăng dầu hoạt động kinh doanh tốt, tạo được uy tín với khách hàng và có doanh thu cao, nhưng do Nhà nước điều chỉnh tăng giảm giá xăng dầu, nên ảnh hưởng hiệu quả kinh doanh của Công ty. Lượng xăng dầu bán ra bình quân hàng ngày tăng dần từ 5.000 lít (2017) lên 6.200 lít (2020) phục vụ tốt khách hàng và hoạt động của các xe chuyên dùng của Công ty, đã giảm chi phí trong công tác vận chuyển rác góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

b) Thực hiện DVCI ở địa bàn huyện

Từ năm 2018, Công ty đã đầu tư trồng thảm cỏ cây xanh trên dãy phân cách đường 827 thuộc địa bàn huyện Châu Thành và nhận thực hiện việc chăm sóc duy trì thảm cỏ với doanh thu 223 triệu đồng/năm.

Năm 2019, 2020, Công ty đã nhận đặt hàng thực hiện DVCI trên địa bàn huyện Tân Trụ với doanh thu hơn 6 tỷ đồng/năm.

c) Tổ chức trang trí đường phố, chợ hoa xuân hàng năm

Hàng năm, ngoài việc duy trì tốt các hoạt động công ích thường xuyên, Công ty đã tập trung nhân lực, phương tiện hoàn thành tốt việc trang trí đường phố, tổng vệ sinh chào mừng tết Dương lịch, tết Nguyên đán, kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng, tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp phục vụ các sự kiện chính trị và người dân vui xuân đón Tết, chào mừng kỷ niệm 10 năm thành lập thành phố Tân An (09/9/2009-09/9/2019) và công bố Quyết định của Thủ tướng chính phủ công nhận Thành phố đạt chuẩn đô thị loại II.

Chợ hoa xuân được duy trì tổ chức hàng năm là nét văn hóa truyền thống của Thành phố. Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, bảo đảm điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh mua bán và phục vụ tốt người dân có nơi tham quan, mua sắm, vui chơi, thưởng ngoạn hàng trăm loại hoa đẹp, tạo không khí nô nức đón mừng năm mới được người dân và các ngành đánh giá cao. Mặt khác, tổ chức chợ hoa xuân đã nộp về ngân sách bình quân 140 triệu đồng/năm tiền thuế môn bài, hơn 170 triệu đồng tiền mặt bằng và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

d) Thực hiện Dự án phân loại rác tại nguồn

Ủy ban nhân dân tỉnh Long An đã ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 23/04/2020 về việc thực hiện phân loại tại nguồn, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt thí điểm trên địa bàn Phường 3, thành phố Tân An do WWF Việt Nam triển khai và giao cho Công ty thực hiện. Công ty đã triển khai thực hiện bước đầu có kết quả tích cực, tạo được ý thức mới cho người dân trong công tác phân loại rác tại nguồn, được các sở, ngành, địa phương và Ban Quản lý dự án đánh giá cao.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện một số dịch vụ khác như rút hầm cầu (doanh thu bình quân 355,2 triệu/năm), cho thuê xe chuyên dùng, cho thuê cây kiểng trang trí, chăm sóc cây kiểng của các cơ quan, doanh nghiệp, hộ dân có nhu cầu, phục vụ hội chợ thương mại, di dời cây xanh... với doanh thu bình quân hàng năm trên 2 tỷ đồng. Công ty đã sử dụng kinh phí thực hiện một số công trình hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới, xây dựng tuyến đường văn minh đô thị, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, xây dựng phường văn minh đô thị.

4. Công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc Công ty

a) Nhân sự Ban Giám đốc

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2014-2019 ngày 31/10/2014 đã bầu HĐQT gồm 5 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty và 2 Phó Giám đốc. Từ tháng 11/2015, chức danh Chủ tịch HĐQT không còn kiêm nhiệm Giám đốc Công ty theo Luật Doanh nghiệp; HĐQT đã bổ nhiệm Ban Giám đốc mới gồm 1 Giám đốc và 2 Phó Giám đốc. Từ tháng 10/2019 đến nay, 01 Phó Giám đốc đã nghỉ hưu theo chế độ quy định.

b) Công tác quản lý điều hành

Ban Giám đốc điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2014-2019, nghị quyết đại hội đồng cổ đông hàng năm, kế hoạch SXKD hàng năm.

Các thành viên BGD thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có những đóng góp tích cực trong quá trình quản lý, điều hành SXKD của Công ty.

Ban Giám đốc tăng cường nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, quản lý điều hành Công ty; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động nội bộ đối với các sản phẩm DVCI, thang bảng lương theo Thông tư 17, phương án lương hàng năm đối với người lao động, các quy định nội bộ và xây dựng các giải pháp nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng công tác, nâng cao hiệu quả SXKD đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đối với công tác DVCI đô thị.

Công ty thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, HĐLĐ, BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ, tiền ăn ca trưa, bồi dưỡng bằng hiện vật,... Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, không để xảy ra tranh chấp lao động.

Công ty thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức hội nghị người lao động và tổ chức đối thoại định kỳ theo quy định, hàng năm được Ban Chỉ đạo QDCĐ Thành phố xếp hạng I trong khối các doanh nghiệp. Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động SXKD; công tác ATVSLĐ, PCCC. Công ty luôn quan tâm phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người lao động trong thực hiện kế hoạch SXKD, điều hành quản lý doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào TĐBVANTQ. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan tăng cường công tác ANTT bảo đảm cơ quan an toàn, góp phần giữ gìn ANTTXH trên địa bàn. Hàng năm, Công ty luôn đạt chuẩn "An toàn về ANTT".

Đánh giá chung

Trong nhiệm kỳ 2014- 2019, Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng quản lý, điều hành Công ty, tổ chức SXKD có hiệu quả, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, việc làm thu nhập người lao động được bảo đảm, bảo toàn vốn, bảo đảm cổ tức cho cổ đông và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước. Doanh thu hàng năm vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao, 2 năm có lợi nhuận vượt năm trước liền kề và có 3 năm lợi nhuận vượt chỉ tiêu kế hoạch giao; bảo đảm tài chính Công ty an toàn, hiệu quả. Cảnh quan đô thị bảo đảm xanh-sạch-đẹp góp phần xây dựng Thành phố đạt chuẩn đô thị loại II. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo quy định pháp luật. Công ty được UBND tỉnh Long An tặng cờ thi đua "Doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc" năm 2015, 2017, 2019; Hiệp hội Chiếu sáng đô thị Việt Nam tặng cờ thi đua "Đơn vị thi đua xuất sắc Chi hội chiếu sáng khu vực đồng bằng sông Cửu Long" năm 2015.

Tuy nhiên, công tác quản lý, điều hành SXKD cũng còn một số hạn chế như: có 2 năm chưa đạt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch được giao dù lợi nhuận đạt cao hơn năm trước liền kề. Tham gia đấu thầu vào tháng 5/2020 thực hiện một số mảng DVCI

trên địa bàn Thành phố chưa trúng thầu ảnh hưởng việc làm, thu nhập người lao động. Công tác xây dựng cơ sở vật chất còn hạn chế, chưa có văn phòng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn; tạm sử dụng mặt bằng ở xã Lợi Bình Nhơn để làm nhà đậu xe chuyên dùng, xưởng sửa chữa xe, vườn ươm cây giống, kho vật tư. Lãnh đạo thực hiện một số công việc chuyên môn tiến độ đôi khi còn chậm; năng suất lao động nhìn chung vẫn còn thấp, việc mở rộng địa bàn cung ứng DVCI ra ngoài phạm vi Thành phố còn nhiều khó khăn. Tình trạng xả rác thải sinh hoạt, đổ rác thải xây dựng không đúng quy định, giao rác không đúng nơi, đúng giờ, gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị chưa có biện pháp khắc phục. Việc thu tiền giá dịch vụ rác thải sinh hoạt dù đạt khá cao nhưng vẫn còn tình trạng thất thu. Thu nhập của người lao động tuy có tăng nhưng chưa cải thiện nâng cao đời sống được nhiều.

Nguyên nhân của những hạn chế trên do áp lực cạnh tranh của kinh tế thị trường ngày càng quyết liệt, năng lực cạnh tranh của Công ty còn có mặt hạn chế. Ngân sách Thành phố chưa bảo đảm chi cho công tác dịch vụ công ích đô thị, vệ sinh môi trường. Thành phố chuyển từ đặt hàng thực hiện DVCI sang hình thức đấu thầu. Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán của Thành phố còn chậm ảnh hưởng hoạt động của Công ty. Công tác điều hành, quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện một số công tác chuyên môn đôi khi chưa thật quyết liệt. Tình hình tài chính, nhân lực của Công ty còn một số hạn chế, chi phí hoạt động SXKD ngày càng tăng trong khi đơn giá không tăng lại có xu hướng giảm. Trong 5 năm, Công ty đã chi trả trợ cấp thôi việc hơn 2,3 tỉ đồng (riêng năm 2017 và 2019 là 1,15 tỉ đồng) ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty. Công tác quản trị còn có những khó khăn nhất định. Ý thức một bộ phận người dân về công tác vệ sinh môi trường còn hạn chế, còn xả rác bừa bãi, giao rác không đúng theo quy định về vị trí, thời gian, không đóng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt theo quyết định của UBND tỉnh Long An nhưng không có biện pháp chế tài, xử lý.

II/- CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2020-2025

Phát huy kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2014-2019; căn cứ vào mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 đề ra, Ban Giám đốc Công ty tập trung triển khai một số giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch SXKD trong giai đoạn 2020-2025 như sau:

1. Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp

Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp của Ban Giám đốc. Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty, giám sát công tác thu-chi tài chính, cân đối các khoản chi phí phù hợp theo tình hình thực tế, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm tài chính Công ty an toàn, hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành SXKD có hiệu quả thiết thực. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ lãnh đạo các phòng, đội, cán bộ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ và sắp xếp lại lực lượng lao động phù hợp với tình hình thực tế. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, tinh gọn, năng động, hiệu quả. Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu.

1948
: TY
I AN
I HI
AN
C. LONG

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy định nội bộ của Công ty; cải tiến các quy trình, hình thức quản lý không còn phù hợp với điều kiện và tình hình mới. Xây dựng, điều chỉnh đơn giá DVCI, đơn giá tiền lương, quy chế trả lương phù hợp với quy định mới của Nhà nước, tình hình hoạt động SXKD của Công ty và hiệu quả làm việc của từng người lao động.

Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác theo quyết định của UBND tỉnh Long An.

Tăng cường quan hệ đối ngoại, tranh thủ sự ủng hộ của các cấp lãnh đạo tỉnh và thành phố, các sở, ngành, các ban quản lý dự án, các phòng chuyên môn thuộc UBND Thành phố và chính quyền xã phường. Tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với các đơn vị cùng ngành nghề, phối hợp, hỗ trợ cùng nhau thực hiện các DVCI, các gói thầu có liên quan.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực đấu thầu

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức kinh tế, kỹ thuật; thực hiện quyết liệt các biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động, hạ giá thành các sản phẩm DVCI để giữ sự ổn định khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm thêm khách hàng mới. Đầu tư mua sắm thêm xe chuyên dùng ép rác, phương tiện, trang thiết bị làm việc theo hướng cơ giới hóa, hiện đại hóa; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khoán khối lượng công việc cho người lao động.

Nâng cao năng lực đấu thầu của Công ty. Thường xuyên cập nhật thông tin công tác đấu thầu các ngành nghề có liên quan đến hoạt động của Công ty. Tích cực, chủ động chuẩn bị hồ sơ thủ tục liên quan bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng quy định và tham gia đấu thầu thực hiện các DVCI đạt kết quả.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công ích

Xác định hoạt động trong lĩnh vực DVCI là nhiệm vụ then chốt có ý nghĩa quyết định sự ổn định và phát triển Công ty để thực hiện tốt khối lượng DVCI được giao hàng năm. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả và quy mô thực hiện DVCI, nhất là công tác quét dọn, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và thu tiền dịch vụ rác thải sinh hoạt trên địa bàn. Tăng tỉ lệ thu gom rác ở các xã; tăng tầng suất vệ sinh các tuyến đường và thu gom rác các hẻm. Đầu tư thêm công cụ, phương tiện cơ giới hóa, nâng cao năng lực thu gom vận chuyển rác đáp ứng nhu cầu công tác vệ sinh môi trường. Tiếp tục thực hiện dự án thí điểm phân loại rác tại nguồn tại Phường 3 có hiệu quả làm cơ sở mở rộng quy mô trên địa bàn Thành phố.

Quản lý chặt bộ nguồn thu, có giải pháp tích cực chống thất thu, tăng cường khai thác nguồn thu, củng cố đội ngũ ủy nhiệm thu, bảo đảm thu đúng, đủ, đạt dự toán đề ra. Phối hợp tốt với địa phương giải quyết những khó khăn, có giải pháp hỗ trợ UNT.

4. Kinh doanh các dịch vụ khác

Tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động DVCI ra các địa bàn huyện lân cận, các dịch vụ vệ sinh môi trường, chăm sóc hoa viên cây cảnh của các cơ quan, doanh nghiệp, hộ dân có nhu cầu. Phát huy lợi thế của vườn ươm để trồng và cung cấp cây giống hoa, cây lá màu, cây kiểng ra thị trường. Tiếp tục nâng cao nghiệp vụ bán hàng, phục vụ tốt khách hàng và hiệu quả hoạt động của Cửa hàng xăng dầu. Nghiên cứu tính khả thi của mô hình thu gom rác thải xây dựng, rác thải nguy hiểm độc hại;

phương án liên kết liên doanh với đơn vị khác xây dựng cơ sở hòa táng, điện táng. Tham gia đấu thầu một số gói thầu có liên quan với ngành nghề của Công ty ngoài địa bàn Thành phố và liên kết với đơn vị khác để thực hiện.

5. Thực hiện tốt công tác tư tưởng đối với người lao động

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền làm cho người lao động hiểu rõ tình hình của Công ty với nhiều khó khăn, thách thức trong hoạt động SXKD, mô hình hoạt động và phương thức quản lý mới sau khi nhà nước thoái vốn,... Tuyên truyền, vận động người lao động đồng hành gắn bó cùng Công ty, cùng chia sẻ khó khăn, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thường xuyên sâu sát nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng người lao động để kịp thời giải quyết có hiệu quả những vấn đề phát sinh. Xây dựng quan hệ đoàn kết nội bộ tốt, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

6. Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội trong Công ty hoạt động hiệu quả góp phần thực hiện tốt kế hoạch SXKD hàng năm

Quan tâm tạo điều kiện để các đoàn thể phát huy vai trò, trách nhiệm trong hoạt động; lắng nghe và kịp thời giải quyết những kiến nghị, phản ánh đúng đắn, hợp lý của các tổ chức đoàn thể. Tạo điều kiện tốt để BCH Công đoàn cơ sở giám sát việc thực hiện QCDC, nghị quyết hội nghị người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, góp phần thực hiện tốt kế hoạch SXKD hàng năm và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

7. Thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo quy định pháp luật. Bảo đảm việc làm ổn định, từng bước nâng cao thu nhập, quan tâm chăm lo cải thiện đời sống người lao động

Công ty thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, các giải pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cải thiện môi trường làm việc và chăm sóc tốt sức khỏe cho người lao động. Công ty luôn quan tâm bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ theo quy định pháp luật đối với người lao động về tiền lương, HĐLĐ, BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ, tiền ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật... Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, tình hình an ninh công nhân được bảo đảm, không để xảy ra tranh chấp lao động, đình công, lãn công không đúng quy định pháp luật.

Công ty duy trì hoạt động SXKD ổn định, có hiệu quả và từng bước phát triển, bảo đảm việc làm, từng bước nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người lao động.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2014- 2019 và các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025. Ban Giám đốc Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Cổ đông;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hồng Vy

BÁO CÁO

**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014-2019,
PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SXKD NHIỆM KỲ 2020-2025
(Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020)**

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

HĐQT Công ty Cổ phần Đô thị Tân An báo cáo tổng kết kết quả hoạt động của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 như sau:

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÔNG TY NHIỆM KỲ 2014-2019

1. Thuận lợi:

Công ty được sự quan tâm lãnh đạo của UBND Tỉnh, UBND Thành phố và sự hỗ trợ các ban ngành liên quan; khối lượng DVCI được Thành phố đặt hàng cho Công ty thực hiện liên tục từ năm 2015 đến tháng 4/2020. Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết, có nhiều kinh nghiệm trong điều hành quản lý doanh nghiệp công ích. Tập thể người lao động gắn bó với Công ty, có ý thức trách nhiệm trong công tác, chịu khó, tận tụy với công việc.

2. Khó khăn:

Tình hình SXKD ngày càng có nhiều thách thức và khó khăn hơn do ngân sách chi cho dịch vụ công ích chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty. Trình độ, năng lực cán bộ và năng lực cạnh tranh của Công ty còn một số hạn chế nhất định. Chi phí hoạt động SXKD ngày càng tăng lên nhưng đơn giá thực hiện DVCI không tăng mà còn có xu hướng giảm. Từ tháng 5/2020, một số DVCI trên địa bàn thành phố Tân An chuyển sang đấu thầu dẫn đến cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn.

II/- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014-2019

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2014-2019, HĐQT đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng SXKD hàng năm; lãnh đạo Công ty hoạt động SXKD theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; thực hiện tốt chức năng giám sát để bảo đảm kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Qua nhiệm kỳ 5 năm, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu cơ bản cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Doanh thu		Lợi nhuận trước thuế		Cổ tức	
	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Tổng cổ tức	Tỉ lệ mức cổ tức
2015	34.377	42.287 (123,0%)	3.438	3.658 (106,4%)	1.841,71	13,00%
2016	37.360	42.922 (114,8%)	3.736	4.709 (126,0%)	1.841,71	13,00%
2017	57.500	70.400 (122,4%)	5.080	4.672 (92,0%)	2.422,56	17,10%
2018	73.000	89,806 (123,0%)	5.150	5.428 (105,4%)	5.890,60	41,58%
2019	91.000	103.371 (114,0%)	5.750	5.181 (90,1%)	2.643,50	18,66%

Thực hiện doanh thu năm sau tăng hơn 2,5% so với năm trước đạt liên tục 5 năm 2015-2019; lợi nhuận tăng hơn 2,5% so với năm trước đạt liên tục 4 năm 2015-2018. Riêng năm 2017 lợi nhuận tăng 25 % và năm 2019 lợi nhuận tăng hơn 0,6% nhưng chỉ đạt hơn 90% chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được giao do yếu tố khách quan là Công ty đã chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động số tiền khá lớn làm ảnh hưởng lợi nhuận của Công ty (2017: 372 triệu đồng; 2019: 781 triệu đồng). Cổ tức năm 2018 cao hơn nhiều các năm trước do chi hết phần cổ tức dự phòng của các năm trước để tiến hành thoái 100% vốn nhà nước theo lộ trình quy định vào năm 2019.

2. Bảo toàn và phát triển vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	TTBQ (%)
Vốn chủ sở hữu	20.023	20.771	21.516	28.906	26.441	17,52
Vốn Điều lệ	14.167	14.167	14.167	14.167	14.167	

3. Công tác đầu tư, mua sắm tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Tổng vốn đầu tư	Trang thiết bị, phương tiện vận chuyển rác, máy móc, nhà xưởng, cửa hàng XD...	Trang thiết bị văn phòng
2015	442	392	50
2016	2.260	2.180	80
2017	4.079	3.986	93
2018	1.321	1.141	180
2019	650	500	150
Tổng cộng	8.752	8.199	553

4. Tình hình quản trị Công ty

4.1. Nhân sự Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2014-2019 ngày 31/10/2014 đã bầu HĐQT gồm 5 thành viên, trong đó bầu chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty là ông Lương Minh Nhựt. Từ tháng 11/2015, chức danh Chủ tịch HĐQT không còn kiêm nhiệm Giám đốc Công ty theo Luật Doanh nghiệp. Tháng 11/2019, ông Nhựt được UBND tỉnh điều động về tỉnh bố trí công tác mới. Đến thời điểm ngày 31/10/2020, HĐQT giữ nguyên 5 thành viên dù có biến động nhân sự.

HĐQT đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của HĐQT, chỉ đạo và định hướng để Ban Giám đốc điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2014-2019 và nghị quyết đại hội đồng cổ đông hàng năm. HĐQT đã tổ chức thành công các Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng luật pháp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có những đóng góp tích cực trong quá trình quản lý, điều hành SXKD của Công ty.

4.2 Các cuộc họp của HĐQT

- Từ tháng 4/2014 đến tháng 4/2015, HĐQT đã họp 07 phiên
- Từ tháng 5/2015 đến tháng 4/2016, HĐQT đã họp 14 phiên
- Từ tháng 5/2016 đến tháng 3/2017, HĐQT đã họp 14 phiên
- Từ tháng 4/2017 đến tháng 4/2018, HĐQT đã họp 25 phiên
- Từ tháng 5/2018 đến tháng 4/2019, HĐQT đã họp 15 phiên
- Từ tháng 5/2019 đến tháng 10/2020, HĐQT đã họp 23 phiên

4.3 Các nghị quyết của HĐQT

HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định đúng theo trình tự thủ tục, được sự thống nhất cao của các thành viên và được lưu giữ đúng quy định. Những nội dung cơ bản HĐQT đã quyết nghị nhằm thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và chỉ đạo Ban Giám đốc tập trung vào các lĩnh vực như sau:

- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT, kế hoạch SXKD hàng năm, báo cáo sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, tờ trình các vấn đề liên quan...trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Định hướng giải quyết những thách thức, khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD. Mở thêm ngành nghề hoạt động SXKD (Cửa hàng xăng dầu), mở rộng địa bàn hoạt động DVCI đến các huyện lân cận. Quyết định đầu tư, mua sắm tài sản có giá trị lớn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty.

- Giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc tăng cường nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, quản lý điều hành Công ty; chỉ đạo thực hiện các biện pháp triệt để thực hành tiết kiệm trong hoạt động SXKD và một số mặt công tác khác.

10021
CÔNG
CỔ PHẦN
ĐÓNG
TÀI SẢN
N AN

- Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ: sắp xếp, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của Công ty, quyết định bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty và các phòng chuyên môn theo thẩm quyền. Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy chế làm việc của HĐQT, BGD, các quy định nội bộ quản lý Công ty, các văn bản chỉ đạo theo thẩm quyền. Đánh giá định kỳ hàng năm đối với người đại diện quản lý vốn nhà nước tại Công ty.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các báo cáo theo quy định của công ty đại chúng gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, việc công bố thông tin kịp thời, đầy đủ theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán.

- Thực hiện các thủ tục, hồ sơ phục vụ lộ trình thoái vốn nhà nước tại Công ty theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Thù lao	179,41	235,6	245,5	262,9	278,7

Thù lao HĐQT theo đúng quy định của Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm.

6. Công tác cổ đông

Tình hình cổ đông tại thời điểm đại hội nhiệm kỳ 2014-2019 là 186 cổ đông, tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 30/10/2020) tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 là 109 cổ đông.

Riêng vốn cổ đông nhà nước từ 62,44% giảm xuống còn 60 % vốn điều lệ của Công ty do năm 2016 đã bán đi 34.540 cổ phần để tiết giảm phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh Long An. Cổ đông nhà nước có hai người đại diện: Chủ tịch HĐQT đại diện quản lý 40% vốn nhà nước và Giám đốc đại diện quản lý 20% phần vốn nhà nước tại Công ty.

Tóm tắt cụ thể như sau:

CỔ ĐÔNG	15/10/2014		28/10/2020	
	Số lượng	Tỷ lệ vốn / Vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ vốn / Vốn điều lệ
Tổng cộng	186		109	
1. Cổ đông nhà nước	01	62,44 %	01	60,00 %
2. Cổ đông là tổ chức	02	19,29 %	02	18,44 %
3. Cổ đông là người lao động	145	13,02 %	33	10,05 %
4. Cổ đông bên ngoài Công ty	38	5,25 %	73	11,51 %

7. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm bảo đảm thực hiện đúng nghị quyết ĐHĐCĐ và các chủ trương, nghị quyết của HĐQT.

Ban Giám đốc đã tổ chức điều hành tốt mọi hoạt động của Công ty theo nhiệm vụ, kế hoạch đã được Đại hội thông qua và quyết định của HĐQT qua các kỳ họp với

ý thức trách nhiệm cao. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo những vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT, bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Ban Giám đốc có sự phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng. Các thành viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Quy chế hoạt động của Ban Giám đốc.

Các thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất, phối hợp tốt trong công tác lãnh đạo và quản lý, điều hành Công ty, đã thực hiện tốt kế hoạch SXKD hàng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Công ty thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, HĐLĐ, BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ, tiền ăn ca trưa, bồi dưỡng bằng hiện vật,...Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, không để xảy ra tranh chấp lao động.

8.Đánh giá chung:

8.1 Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ 2014-2019, Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động SXKD của Công ty và đã có những chủ trương, những biện pháp phù hợp, linh hoạt, kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của tình hình, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tổ chức SXKD có hiệu quả, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, việc làm thu nhập người lao động được bảo đảm, bảo toàn vốn, bảo đảm cổ tức cho cổ đông và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước. HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT tổ chức họp đều có sự tham gia, chứng kiến của thành viên Ban Kiểm soát Công ty, các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT đều được xem xét, quyết định đúng theo quy định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa vào sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vì sự phát triển của Công ty, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD hàng năm và cả nhiệm kỳ.

8.2 Hạn chế, tồn tại

Nhân sự Chủ tịch HĐQT chậm được kiện toàn sau khi UBND Tỉnh điều động Chủ tịch HĐQT về công tác ở đơn vị mới. Một số mục tiêu của ĐHCĐ có đề ra nhưng thực hiện còn hạn chế như: Lợi nhuận thực tế năm 2017, 2019 dù có tăng hơn năm trước liền kề nhưng chỉ đạt hơn 90% chỉ tiêu kế hoạch; việc mở rộng địa bàn hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn nên số lượng còn ít, quy mô nhỏ, chủ yếu là thực hiện DVCI ở huyện Tân Trụ, dãy phân cách đường 827 huyện Châu Thành và dịch vụ cho thuê xe tải chuyên dùng, không triển khai được dự án “Xây dựng lò hoá táng ở xã Tân Đông, huyện Thạnh Hoá”. Công tác xây dựng cơ sở vật chất còn hạn chế. Tham gia đấu thầu thực hiện một số mảng DVCI trên địa bàn Thành phố chưa trúng thầu ảnh hưởng việc làm người lao động. Thu nhập tuy có tăng nhưng chưa cải thiện nâng cao đời sống của người lao động được nhiều.

8.3 Nguyên nhân

19487
CÔNG TY
HÀNG
THỊ
AN
T. LON

Áp lực cạnh tranh của kinh tế thị trường ngày càng quyết liệt, việc tham gia đấu thầu các công trình ngày càng khó khăn do năng lực cạnh tranh của Công ty, trình độ nghiệp vụ của cán bộ chuyên môn và kinh nghiệm đấu thầu còn có mặt hạn chế. Ngân sách Thành phố chưa bảo đảm chi cho công tác dịch vụ công ích đô thị, khối lượng DVCI thực hiện ngày càng tăng, nhưng do chủ trương giảm đơn giá DVCI và chi phí hoạt động SXKD tăng cao đã ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD. Lĩnh vực vệ sinh môi trường độc hại, thu nhập chưa hấp dẫn khó giữ chân và thu hút người lao động làm việc; trong nhiệm kỳ 2014-2019, số công nhân làm việc lâu năm của nghi việc khá nhiều, Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động tổng số tiền hơn 2,3 tỷ đồng làm tăng chi phí ảnh hưởng đến lợi nhuận thực hiện của Công ty và tiền lương của người lao động. Tình hình tài chính, nhân lực của Công ty còn một số hạn chế; công tác quản trị Công ty còn có những khó khăn nhất định. Thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty phụ thuộc vào các đơn vị tư vấn và các sở ngành tỉnh thẩm định trình UBND Tỉnh phê duyệt. (Hiện nay đang tạm dừng thoái vốn theo chủ trương của Chính phủ chờ chuyển sang giai đoạn 2021-2025).

III/-PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2020-2025

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, tình hình SXKD sẽ ngày càng có nhiều thách thức và khó khăn hơn: UBND Tỉnh tiến hành thoái 100% vốn nhà nước tại Công ty dẫn đến có nhà đầu tư mới, chủ sở hữu mới, phương thức quản lý điều hành mới, công tác tổ chức bộ máy và cán bộ sẽ thay đổi; việc tăng giá tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt theo lộ trình sẽ khó thu hơn; các DVCI chuyển sang đấu thầu cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn... Vì vậy, HĐQT phải tập trung lãnh đạo, đề ra các biện pháp điều hành linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả hơn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1. Phương hướng phát triển

Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái vốn nhà nước tại Công ty giai đoạn 2021-2025. Xây dựng một tầm nhìn về sự thay đổi, về khả năng ứng phó trước những khó khăn, thách thức và rủi ro để đề ra cách thức quản lý, điều hành Công ty phù hợp. Mở rộng, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ trên địa bàn thành phố Tân An và một số huyện lân cận. Từng bước nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, mở rộng ngành nghề SXKD. Tăng cường quan hệ với chính quyền địa phương, các ban quản lý dự án, các phòng chuyên môn thuộc UBND Thành phố, các đơn vị kinh doanh có liên quan để duy trì Công ty hoạt động ổn định và từng bước phát triển bền vững, bảo đảm việc làm, thu nhập người lao động Công ty; góp phần xây dựng Thành phố ngày càng sáng-xanh-sạch-đẹp, cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại I vào năm 2025.

2. Mục tiêu phát triển

Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp. Nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên các lĩnh vực đang hoạt động. Đề ra các giải pháp tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành các loại dịch vụ để giữ sự ổn định khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm thêm khách hàng mới. Tham gia đấu thầu thực hiện các DVCI đạt kết quả. Triển khai kế hoạch SXKD hàng năm có hiệu quả, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, từng bước cải thiện nâng cao đời sống người lao động.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020-2025

Công ty xác định hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị là nhiệm vụ then chốt. Do đó, Công ty sẽ tiếp tục các biện pháp nâng cao chất lượng và quy mô dịch vụ, mở rộng địa bàn sang các huyện lân cận. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Dự án phân loại rác tại nguồn do WWF-Việt Nam tài trợ thí điểm trên địa bàn Phường 3. Tổ chức thu phí dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt theo quyết định của UBND tỉnh đạt kết quả tốt. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Cửa hàng xăng dầu và các hoạt động dịch vụ khác bảo đảm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024	2025
01	Tổng doanh thu	Triệu đồng	80.000	84.000	88.000	92.610	97.240	102.102
02	Lợi nhuận trước thuế	“	4.534	4.760	4.998	5.248	5.551	5.786
03	Thuế thu nhập doanh nghiệp	“	907	952	999	1.049	1.102	1.157
04	Lợi nhuận sau thuế	“	3.627	3.808	3.999	4.198	4.408	4.629
05	Tổng lãi cổ tức	“	2.357	2.475	2.599	2.729	2.865	3.009
06	Lãi cổ tức/cổ phần	đồng	1.664	1.747	1.835	1.927	2.023	2.124
07	Hệ số bảo toàn vốn		H>1: Công ty phân đầu bảo toàn và phát tiền vốn qua từng năm					

Sau khi thực hiện xong phương án thoái 100% vốn nhà nước được UBND Tỉnh phê duyệt và thực hiện chủ trương của UBND Thành phố về việc vừa tiếp tục đặt hàng thực hiện DVCI, vừa tổ chức đấu thầu một số mảng DVCI, Công ty sẽ xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Đầu tư mua sắm tài sản cố định

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, HĐQT xác định nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định và quỹ đầu tư phát triển. Tùy theo tình hình tài chính của Công ty, dự kiến sẽ đầu tư một số hạng mục cần thiết để phục vụ hoạt động SXKD. Tổng vốn đầu tư trong 5 năm tạm tính khoảng 13 tỷ đồng như sau:

Dự kiến đầu tư kinh phí để mua thêm 02 xe ép rác loại 10 tấn trở lên (trả góp) giá 3,5 tỷ đồng, mua 01 xe nâng cầu trên 15 mét (trả góp) giá 2,5 tỷ đồng, 03 xe rác nhỏ loại 1,8 m³ giá 1 tỷ đồng, mua đất để làm nhà đậu xe chuyên dùng, xưởng sửa chữa, nhà kho, vườn ươm cây giống, ... giá khoảng 5 tỷ đồng, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý SXKD, văn phòng giá 1 tỷ.

5. Về nhân sự, lao động

Thực hiện việc sắp xếp cơ cấu lại tổ chức bộ máy phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế bảo đảm chuyên nghiệp, tinh gọn, năng động, hiệu quả.

Từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ đáp ứng nhu cầu nhân lực của Công ty trong nhiệm kỳ và những năm tiếp theo. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ và người lao động.

Kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty; củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo các phòng chuyên môn, các đội bảo đảm đủ năng lực quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và tham mưu tốt cho Ban lãnh đạo Công ty.

6- Định hướng công tác quản trị của HĐQT

Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty, nhất là phát huy và đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo đảm bảo thực hiện tốt các nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua. Công ty duy trì hoạt động ổn định và từng bước phát triển, bảo đảm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch SXKD hàng năm .

Thực hiện hoàn thành phương án thoái 100% vốn nhà nước được UBND Tỉnh phê duyệt đúng thời gian quy định. Công ty sớm ổn định công tác tổ chức và cán bộ sau thoái vốn nhà nước, sắp xếp lại tổ chức bộ máy và lực lượng lao động phù hợp với tình hình mới.

Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT. Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty, tăng cường thực hành tiết kiệm, bảo đảm tài chính Công ty an toàn, hiệu quả; bảo toàn và phát triển vốn.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc, các Phó Giám đốc và các cán bộ quản lý khác, bảo đảm thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Mở rộng địa bàn hoạt động SXKD, đầu tư thêm ngành nghề mới, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Thực hiện đầu tư các dự án đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả của dự án.

Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Lãnh đạo Công ty tích cực chuẩn bị và tham gia đấu thầu thực hiện các DVCI, các công trình hàng năm đạt kết quả. Tiếp tục rà soát các định mức kinh tế, kỹ thuật; thực hiện quyết liệt các biện pháp nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, từng bước cải thiện thu nhập, đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2014- 2019 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025. HĐQT Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT-GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Hồng Vy

TP Tân An, ngày 26 tháng 10 năm 2020

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT KẾT THÚC
NHIỆM KỲ 2014-2019**

Kính gửi: Thành viên Hội đồng quản trị;
Thành viên Ban Điều hành Công ty;
Các Ông, Bà cổ đông Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

Căn cứ vào tình hình sản xuất và Báo cáo quyết toán Tài chính của 5 năm từ 2015 - 2019 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã được Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt kiểm toán;

Ban Kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 - 2019 như sau:

I. Tình hình nhân sự nhiệm kỳ 2014 - 2019:

Trong nhiệm kỳ 2014 – 2019 có sự thay đổi về nhân sự Ban Kiểm soát như sau:

- Tại ĐHCĐ ngày 31/10 /2014 đã bầu Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên:

1. Bà Nguyễn Thị Diệu Hồng – Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Phan Thanh Nhân – Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Hà Thị Thu Thủy – Thành viên Ban Kiểm soát

- Đến ngày 08/6 /2016 do có sự thay đổi về Điều lệ nên Thành viên Ban Kiểm soát có sự thay đổi, cụ thể:

1. Bà Nguyễn Thị Diệu Hồng – Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Lại Thanh Nhân – Thành viên Ban Kiểm soát
3. Ông – Võ Phước Toàn – Thành viên Ban Kiểm soát

II. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019:

Ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Kiểm soát đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Xây dựng chương trình hoạt động và thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành; Thẩm định Báo cáo tài chính hàng năm; Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các công tác khác của Công ty. Cụ thể thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh hàng năm theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Giám sát việc ban hành, triển khai và kết quả thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành hàng năm.

3. Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.

4. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt thông tin kịp thời để đánh giá việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Hội đồng quản trị - Ban Điều hành.

5. Thẩm tra Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật của nhà nước.

III. Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm soát:

1. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên trong nhiệm kỳ đã được triển khai, thực hiện đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như: niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức hàng năm, chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

1.1 Bảo toàn và phát triển vốn:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	2015	2016	2017	2018	2019
Vốn chủ sở hữu	20.023.205.375	20.771.159.953	21.516.678.352	28.906.205.695	26.441.425.244
Vốn Điều lệ	14.167.000.000	14.167.000.000	14.167.000.000	14.167.000.000	14.167.000.000

1.2 Kết quả hoạt động kinh doanh:

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Doanh thu	44.234.957.565	42.922.778.147	70.400.688.694	89.806.845.972	103.731.693.375
Lợi nhuận trước thuế	3.759.766.440	4.709.417.613	4.672.749.867	5.422.800.837	5.181.542.957
Chia cổ tức Tỷ lệ	1.841.710.000 13 %	1.841.710.000 13 %	2.422.560.000 17,10 %	5.890.638.600 41,58 %	2.643.562.200 18,66 %

1.3 Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Tổng đầu tư	288.018.182	3.772.852.596	404.261.250	3.195.454.546	-
Phương tiện vận tải, MMTB	288.018.182	1.849.000.000	290.909.091	3.195.454.546	-
Xây dựng cơ bản		1.923.825.596	113.352.159	-	-

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2014 – 2019 đều tăng trưởng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên giao về các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận; việc chi trả cổ tức cho các nhà đầu tư thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ.

2. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành:

- Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu và tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường đầy đủ, kịp thời, các thành viên HĐQT có sự thống nhất cao; Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành kịp thời, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định với định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty, phù hợp với chủ trương chung của nhà nước và bối cảnh thị trường. HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo đúng Điều lệ Công ty nói chung và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nói riêng. Nhìn chung, công tác quản trị của HĐQT trong nhiệm kỳ 2014 – 2019 đã tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định đối với hoạt động của Công ty niêm yết, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty.

- Đồng hành cùng HĐQT, Ban điều hành đứng đầu là Giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT nhằm đạt được mục tiêu hàng năm của Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban điều hành đã nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của thị trường, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh đã đưa ra nhiều giải pháp nhằm quản lý chi phí, quản lý công tác nghiệp vụ, thường xuyên tổ chức các khoá học nâng cao nghiệp vụ, nhận thức cho cán bộ nhân viên để hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch của Đại Hội đồng cổ đông, HĐQT giao.

Thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp tổng kết hàng năm để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, việc triển khai kế hoạch để xem xét các mặt tồn tại và hạn chế nhằm đưa ra các giải pháp kịp thời để tháo gỡ và khắc phục.

Đảm bảo thu nhập cho người lao động; thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước cũng như các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

3. Thẩm định Báo cáo tài chính:

Việc thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm đã được Ban Kiểm soát thực hiện có kế hoạch và triển khai phù hợp với chu kỳ hoạt động của Công ty. Báo cáo tài chính của Công ty được

lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ chi tiết, tổng hợp đúng quy định. Báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2014 – 2019 đều được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Sao Việt.

Việc công bố thông tin: Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đầy đủ và kịp thời.

Các hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành Công ty trong nhiệm kỳ 2014 – 2019 tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định liên quan và thực hiện đúng Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019, kính báo cáo với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các ông bà cổ đông của Công ty ./.

Thành viên

Trưởng Ban kiểm soát



Lại Thanh Nhân

Võ Phước Toàn

Nguyễn Thị Diệu Hồng

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, TỰ ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2020 – 2025)**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đô thị Tân An ngày 27/04/2018.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, tự đề cử và bầu cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- | | |
|------------|---|
| - Công ty | Công ty Cổ phần Đô thị Tân An |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - BKS | Ban kiểm soát |
| - KSV | Kiểm soát viên |
| - BTC | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

Điều 2. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu cử: 05 người
2. Nhiệm kỳ: 2020 – 2025
3. Số lượng ứng viên tham gia vào HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia vào HĐQT: (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP).

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của công ty;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc của cùng 01 công ty đại chúng (Quy định này có hiệu lực từ 01/08/2020);
- Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên

1. Số lượng KSV cần bầu cử: 03 người
2. Nhiệm kỳ: 2020 – 2025
3. Số lượng ứng viên tham gia vào BKS tối đa: Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia vào BKS: *(Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP)*
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - Không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
 - Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

Điều 5. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS.

Điều 6. Quy định đề cử, tự đề cử thành viên Hội đồng quản trị: (Theo khoản 2 Điều 25 Điều lệ)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông bất thường năm 2020) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên thành viên HĐQT.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và tự ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định.

Điều 7. Quy định đề cử, tự đề cử Kiểm soát viên (Theo khoản 1 Điều 36 Điều lệ).

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông bất thường năm 2020) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên tham gia ứng cử KSV thông qua đề cử và tự ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định.

Điều 8. Hồ sơ tham gia đề cử, tự đề cử để bầu vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ đề cử, tự đề cử vào HĐQT và BKS:

0209487
CÔNG TY
PHẦN
CỔ ĐÔNG
AN AN
AN-T. LỢI

- Giấy đề nghị đề cử, tự đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử, tự đề cử theo Quy chế này quy định;

2. Người đề cử, tự đề cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

- Các mẫu trên được đăng tải trên website: www.tapuco.com (Mục: **QUAN HỆ CỔ ĐÔNG**, Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông Bất thường 2020) từ ngày 03 tháng 11 năm 2020.

- Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, tự đề cử:

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước ngày **17/11/2020** theo địa chỉ sau:

Nơi nhận: Phòng Tổ chức hành chính

Địa chỉ : Số 08, đường tỉnh lộ 827, Phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Điện thoại: (0272) 3826 127

Fax: (0272) 3838 900

Email: congtrinhdothitanan@yahoo.com.vn

Nếu trong trường hợp các ứng viên tự đề cử hoặc được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 9. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử, tự đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT và BKS.

- Danh sách ứng viên tham gia vào vào HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Điều 10. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên.

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Điều 11. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử:

Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu.
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu:

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu bầu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên: (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên HĐQT và KSV được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị và KSV thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số KSV thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông bất thường năm 2020 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An kết thúc.

- Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Nơi nhận:

-HĐQT, BKS;

-Cổ đông Công ty;

-Lưu VT HĐQT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ HỒNG VY

Số: 8944 /UBND-THKSTTHC

Long An, ngày 16 tháng 11 năm 2020

V/v ý kiến số lượng thành viên
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần Đô thị Tân An

Kính gửi:

- Ông Đỗ Tường Y;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Vy. ✓
(Người đại diện quản lý vốn nhà nước
Công ty Cổ phần Đô thị Tân An)

Xét văn bản số 31/ĐTTA-PTCHC ngày 16/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đô thị Tân An và đề xuất của Sở Nội vụ tại văn bản số 4531/SNV-TCBCCCVC ngày 13/11/2020 về việc ý kiến đối với số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

UBND tỉnh thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đô thị Tân An nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 người.

- Ông Đỗ Tường Y, sinh năm 1963, Người đại diện quản lý vốn nhà nước tại Công ty.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Vy, sinh năm 1965, đang là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019.

- Ông Nguyễn Minh Nhựt, sinh năm 1977, đang là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019.

- Ông Đào Mạnh Hùng, sinh năm 1955, đang là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019.

- Ông Phan Thanh Nhân, sinh năm 1980, Phó Trưởng Phòng Kế toán tài vụ thuộc Công ty Cổ phần Đô thị Tân An.

2. Số lượng Ban Kiểm soát: 03 người.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Trúc, sinh năm 1964, trình độ chuyên môn Đại học Tài chính - Kế toán (đang là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019).

- Ông Lại Thanh Nhân, sinh năm 1974, đang là thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.

- Ông Võ Phước Toàn, sinh năm 1978, đang là thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.

UBND tỉnh thông báo đến Người đại diện quản lý vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Đô thị Tân An biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, KH và ĐT; LĐTĐ và XH;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Út

Số: HH/TTr-HĐQT

Tân An, ngày 18 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2020-2025 và danh sách ứng viên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đô thị Tân An

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đô thị Tân An.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 về việc bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 với các nội dung như sau:

1. Hội đồng quản trị:

- a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 người
- b. Nhiệm kỳ: 2020 – 2025
- c. Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế
- d. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (*Theo Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 và Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP*).

2. Ban Kiểm soát:

- a. Số lượng Kiểm soát viên: 03 người
- b. Nhiệm kỳ: 2020 – 2025
- c. Số lượng ứng viên Kiểm soát viên tối đa: Không hạn chế
- d. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát (*Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 và Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP*).

3. Các nội dung khác:



Các nội dung khác liên quan đến bầu cử TV HĐQT và KSV được áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và KSV tại ĐHCĐ bất thường năm 2020.

4. Danh sách ứng viên:

a. Ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Đỗ Tường Y
2	Nguyễn Thị Hồng Vy
3	Nguyễn Minh Nhựt
4	Đào Mạnh Hùng
5	Phan Thanh Nhân

b. Ứng viên Ban Kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Nguyễn Thị Ngọc Trúc
2	Lại Thanh Nhân
3	Võ Phước Toàn

Trên đây là những ý kiến biểu quyết, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN THỊ HỒNG VY



**DANH SÁCH GIỚI THIỆU THAM GIA ỦNG CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ THỊ TÂN AN, NHIỆM KỲ 2020-2025**

I/ Tham gia ứng cử Hội đồng Quản trị Công ty (Giới thiệu 5, bầu lấy 5 người)

STT	Họ và tên		Chức vụ hiện tại	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
	Năm sinh	Nam		Nữ	Chuyên môn	
1	Đỗ Tường Y	1963	Người đại diện quản lý vốn Nhà nước (40%)	Đại học kinh tế	Trung cấp	Cơ cấu mới
2	Nguyễn Thị Hồng Vy	1965	Bí thư Đảng ủy - TV, HBQT - Giám đốc	Đại học TC KT	Trung cấp	Tài cử
3	Nguyễn Minh Nhật	1977	PBT Đảng ủy-TV.HBQT- Phó Giám đốc	Thạc sĩ -Đại học	Trung cấp	Tài cử
4	Đào Mạnh Hùng	1955	TV.HBQT, Tổng GD Cty TNHH TM và TBMT Hiệp hòa (Cổ đông chiến lược của Cty)	Đại học kinh tế		Tài cử
5	Phan Thanh Nhân	1980	Đảng ủy viên- Phó trưởng phòng kế toán tài vụ	Đại học TCKT	Trung cấp	Cơ cấu mới

2/ Tham gia ứng cử Ban Kiểm soát Công ty (Giới thiệu 3, bầu lấy 3)

STT	Họ và tên		Chức vụ hiện tại	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
	Năm sinh	Nam		Nữ	Chuyên môn	
1	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	1964	Cổ đông, chuyên ngành tài chính kế toán	Đại học TCKT	Sơ cấp	Cơ cấu mới
2	Lại Thanh Nhân	1974	Đảng ủy viên- Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty	Đại học giao thông vận tải	Trung cấp	Tài cử
3	Võ Phước Toàn	1978	Phó Bí thư chi bộ-Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty	Đại học Luật	Sơ cấp	Tài cử

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Hồng Vy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : **Đỗ Tường Y**

Ứng cử viên : **Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên:	Đỗ Tường Y
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1963
Nơi sinh:	Long An
CMND/CCCD:	300397204, ngày cấp 2/11/2015, nơi cấp Công An Long An
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường 7 thành phố Tân An, tỉnh Long An
Số điện thoại liên lạc:	0918129796
Trình độ chuyên môn:	Đại học kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ tháng 5/2005 đến tháng 11/2006	Giám đốc Công ty Công trình Công cộng Vĩnh Hưng
+ Từ tháng 12/2006 đến tháng 3/2013	Giám đốc Công ty TNHH 1 TV Công trình đô thị Vĩnh Hưng
+ Từ tháng 4/2013 đến tháng 8/2016	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP cấp nước và dịch vụ đô thị Vĩnh Hưng
+ Từ tháng 9/2016 đến tháng 0/2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP cấp nước và dịch vụ đô thị Vĩnh Hưng
+ Từ 01/10/2020 đến nay	Người đại diện quản lý 40% vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Đô thị Tân An
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/10/2020):	566.680 cổ phần, chiếm 40 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	
+ Cá nhân sở hữu:	566.680 cổ phần, chiếm 40 % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ. 2. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị./.

Tân An, ngày 10 tháng 10 năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên


Đỗ Tường Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : Nguyễn Thị Hồng Vy
Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	Nguyễn Thị Hồng Vy
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	29/12/1965
Nơi sinh:	Thái Bình
CMND/CCCD:	300453288, ngày cấp:08/03/2020 nơi cấp: Công An Long An
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 203 Huỳnh Văn Đảnh Phương 3 thành phố Tân An, tỉnh Long An
Số điện thoại liên lạc:	0917676939
Trình độ chuyên môn:	Đại học tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
+ Từ tháng 10/1984 đến tháng 5/1992	Kế toán Phòng tài chính Thị xã Tân An và Văn phòng UBND Thị xã Tân An
+ Từ tháng 6/1992 đến tháng 3/2004	Kế toán Công ty Công trình Đô thị Tân An
+ Từ tháng 4/2004 đến tháng 9/2006	Kế toán trưởng Công ty Công trình Đô thị Tân An
+ Từ tháng 10/2006 đến tháng 10/2009	Phó Giám đốc Cty TNHH 1 TV Công trình Đô thị Tân An
+ Từ tháng 11/2009 đến tháng 10/2015	Thành viên Hội đồng Quản trị Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đô thị Tân An
+ Từ tháng 11/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị Giám đốc Công ty Cổ phần Đô thị Tân An
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Bí thư Đảng ủy, TV HĐQT, Giám đốc Công ty
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/10/2020):	382.480 cổ phần, chiếm 26,997 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	283.340 cổ phần, chiếm 20 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	99.140 cổ phần, chiếm 6,997 % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ. 2. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị./.

Tân An, ngày 10 tháng 10 năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Nguyễn Thị Hồng Vy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

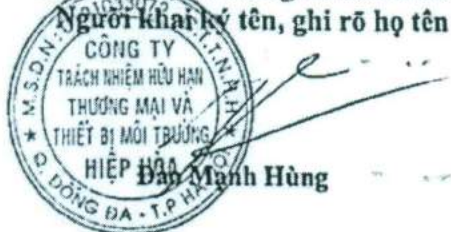
Họ và tên : **Đào Mạnh Hùng**
Ứng cử viên : **Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên:	Đào Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	10/11/1955
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND/CCCD:	
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 107 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc:	0903407620
Trình độ chuyên môn:	Đại học kinh tế
Quá trình công tác: + Từ tháng 9/1973 đến tháng 7/1981 + Từ tháng 8/1981 đến tháng 12/1999 + Từ tháng 1/1999 đến tháng 10/2009 + Từ tháng 11/2009 đến nay	Tham gia quân đội Chuyên viên Sỡ thương mại thành phố Hà nội Tổng Giám đốc Công ty TNHH thương mại và thiết bị môi trường Hiệp Hòa Tổng Giám đốc Công ty TNHH thương mại và thiết bị môi trường Hiệp Hòa
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đô thị Tân An	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH thương mại và thiết bị môi trường Hiệp Hòa.	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/10/2020):	241.340 cổ phần, chiếm 17,03 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	
+ Cá nhân sở hữu:	241.340 cổ phần, chiếm 17,03 % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mọi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mọi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị./.

Tân An, ngày 10 tháng 10 năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : NGUYỄN MINH NHẬT

Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	NGUYỄN MINH NHẬT
Giới tính:	NAM.
Ngày tháng năm sinh:	04/08/1977.
Nơi sinh:	Loại An.
CMND/CCCD: 3.00.917.76.3.	, ngày cấp: 4/01/2017, nơi cấp: Công an. Loại An.
Quốc tịch:	VIỆT NAM.
Địa chỉ thường trú:	108/2 ấp Bình Cường, xã Bình Xuyên, CT, KT.
Số điện thoại liên lạc:	0919 277319.
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ Kinh Tế
Quá trình công tác:	Làm việc tại Tr. tâm TVPT CT (Sở Công nghiệp KT). + Từ đến tháng 4/2005 + Từ đến tháng 6/2006 .. làm việc tại CTY cổ phần ở thị trấn An. + Từ đến tháng 10/2008 PTP. K&K; tháng 01/2012 TP. KH-KT. + Từ đến tháng 4/2014 Phó Giám đốc CTY đến nay.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Phó Giám đốc Công ty.
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 18/11/2020)	1.200.... cổ phần, chiếm 0,08.... % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ. 2. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

T. An., ngày 22 tháng 10. năm 2020.

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Nguyễn Minh Nhật

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : PHAN THANH NHÀN

Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	Phan Thanh Nhân
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	07/11/1980
Nơi sinh:	Long An
CMND/CCCD: 300.97.27.14	, ngày cấp: 05/18/2011, nơi cấp: Công an Long An
Quốc tịch:	Niệt Nam
Địa chỉ thường trú:	100, đường 85'3, KDC Phương 6, TPTA, LA
Số điện thoại liên lạc:	0886642248
Trình độ chuyên môn:	
Quá trình công tác: + Từ 3/2002 đến 6/2005 + Từ 9/2005 đến 8/2008 + Từ 11/2011 đến 2020 + Từ đến	Công Ty Cổ Phần May xuất khẩu Long An Bảo điện tỉnh Long An Công Ty Cổ Phần Đồ Thủ Tân An
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Phó Trưởng Phòng Kế toán - Tài vụ
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm): cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mọi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mọi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Bến An, ngày 22 tháng 10 năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên


Phan Thanh Nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên : Nguyễn Chí Ngọc Trúc

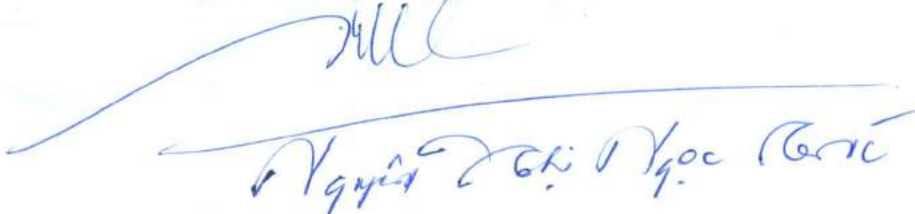
Ứng cử viên : Kiểm soát viên

Họ và tên:	Nguyễn Chí Ngọc Trúc
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	28/11/1964
Nơi sinh:	Phước Bội - Bến Lức - Long An.
CMND/CCCD: 200388807	, ngày cấp: 8/3/2020 nơi cấp: CA LA.....
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	279 Ấp Chảo - Phước Bội - Bến Lức - Long An
Số điện thoại liên lạc:	0917175764
Trình độ chuyên môn:	Đại học Tài Chính Kế toán
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 7/1988 đến 1/1995 + Từ 2/1995 đến 11/2002 + Từ 12/2002 đến 9/2006 + Từ 10/2006 đến 2020
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Kế Toán - XN Cơ Khí Thủy Nông Mộc Hoai LA Kế Toán - Ban QLKTCTT - NVF - BĐ - TX Tân An - LA Kế Toán - Công Trình Đô Thị Tân An - Long An Kế Toán Kế Toán - PGĐ QC Công Ty CP Đô Thị Tân An - Long An
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 12/11/2020):	2.000..... cổ phần, chiếm 0,14... % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mọi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức:, nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mọi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức:, nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm Kiểm soát viên.

....., ngày 22 tháng 10 năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên


Nguyễn Chí Ngọc Trúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên : LAI THANH NHAN

Ứng cử viên : Kiểm soát viên

Họ và tên:	LAi THANH NHAN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	10.10.1974
Nơi sinh:	Dương Xuân Hội
CMND/CCCD: 300762255	, ngày cấp: 16/10/15 nơi cấp: TP. Song An
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	L3, Khu phố 4, phường 3, TP. Song An
Số điện thoại liên lạc:	0903318991
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Cầu Đường Bê
Quá trình công tác: + Từ 1996 đến 2005..... + Từ 2006 đến 2008..... + Từ 2009 đến nay..... + Từ đến	Công ty Công trình giao thông Song An Trung Tâm Đào tạo kỹ thuật giao thông LA Công ty cổ phần Đô thị Song An
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm):	2.000..... cổ phần, chiếm ..0,14.. % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức:, nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức:, nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm Kiểm soát viên.

Tên...A.D., ngày... tháng... năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên


Lai Thanh Nhan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên : Võ Phước Toàn

Ứng cử viên : Kiểm soát viên

Họ và tên:	Võ Phước Toàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	12 tháng 8 năm 1978
Nơi sinh:	Đường 5, TT Tân An, Long An
CMND/CCCD: ...301.047.289	, ngày cấp:, nơi cấp:
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	01 Trần Minh Châu, Đường 5, TT TA.
Số điện thoại liên lạc:	0914.710.080
Trình độ chuyên môn:	TH huach
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 1997 đến 1998... + Từ 1998 đến 2002... + Từ 2002 đến 2013... + Từ 2014 đến nay..... <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên kinh doanh - nhân viên kinh doanh và ITNA - Nhân viên kinh doanh TC-HC - PTP. TC-HC Công ty Cổ phần AT Tân An.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/10/2020)	...1.100... cổ phần, chiếm 0,07... % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm Kiểm soát viên.

Tân An, ngày 10 tháng 10 năm 2020

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên



Võ Phước Toàn

TỜ TRÌNH
V/v đề nghị mức thù lao của HĐQT và BKS

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đô thị Tân An**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Căn cứ biên bản họp của HĐQT ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc thống nhất đề xuất mức hệ số thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đô thị Tân An nhiệm kỳ 2020-2025. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Hệ số phụ cấp mức thù lao hàng tháng
Hội đồng Quản trị		4,2
1.	Phó Chủ tịch HĐQT	1,20
2.	Thành viên HĐQT	1,00
Ban Kiểm Soát		2,6
1.	Trưởng ban Kiểm soát	1,00
2.	Thành viên ban Kiểm soát	0,8

Áp dụng mức lương phụ cấp thù lao HĐQT và BKS theo mức lương tối thiểu vùng của doanh nghiệp hoặc mức lương tối thiểu chung của Nhà nước quy định được Chủ sở hữu phê duyệt và được chi trả theo quy định .

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Hồng Vy

BAN KIỂM PHIẾU

Tân An, ngày 18 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU HĐQT
Nhiệm kỳ 2020-2025

Hôm nay, lúc 10 giờ 30 ngày 18 tháng 11 năm 2020, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách bầu cử HĐQT gồm 05 ông, bà có tên sau đây (xếp theo thứ tự A,B,C....)

STT	Họ và Tên
1	Đào Mạnh Hùng
2	Phan Thanh Nhân
3	Nguyễn Minh Nhựt
4	Nguyễn Thị Hồng Vy
5	Đỗ Tường Y

2. Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu gồm 05 người, do ông Hà Long Bình làm Trưởng ban, cụ thể như sau:

STT	Họ và Tên, Chức vụ
1	Hà Long Bình - Trưởng ban
2	Võ Thị Ánh Mai - Thành viên
3	Trần Quế Thanh -Thành viên
4	Nguyễn Ngọc Thành - Thành viên
5	Trần Minh Thơ -Thành viên

3. Đại hội tiến hành bầu HĐQT với kết quả cụ thể như sau (xếp thứ tự theo số phiếu từ cao xuống thấp):

STT	Họ và tên	Số cổ phần đồng ý/ Số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội	Tỉ lệ %
1	Đỗ Tường Y	369.474/1.405.170	26,29%
2	Nguyễn Thị Hồng Vy	319.591/1.405.170	22,74%
3	Phan Thành Nhân	264.411/1.405.170	18,82%
4	Đào Mạnh Hùng	227.734/1.405.170	16,21%
5	Nguyễn Minh Nhựt	223.961/1.405.170	15,94%

4. Các ông bà đã trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

- Đỗ Tường Y
- Nguyễn Thị Hồng Vy
- Phan Thanh Nhân
- Đào Mạnh Hùng
- Nguyễn Minh Nhựt

Biên bản này thông qua Đại hội hồi 11 giờ 00 phút ngày 18 tháng 11 năm 2020.

T/M ĐOÀN CHỦ TỌA



Nguyễn Thị Hồng Vy

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Hà Long Bình

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU BAN KIỂM SOÁT
Nhiệm kỳ 2020-2025

Hôm nay, lúc 10 giờ 30 ngày 18 tháng 11 năm 2020, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã tiến hành bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách bầu cử Ban Kiểm soát gồm 03 ông, bà có tên sau đây (xếp theo thứ tự A,B,C....)

STT	Họ và Tên
1	Lại Thanh Nhân
2	Võ Phước Toàn
3	Nguyễn Thị Ngọc Trúc

2. Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu gồm 05 người, do ông Hà Long Bình làm Trưởng ban, cụ thể như sau:

STT	Họ và Tên, Chức vụ
1	Hà Long Bình - Trưởng ban
2	Võ Thị Ánh Mai - Thành viên
3	Trần Quế Thanh -Thành viên
4	Nguyễn Ngọc Thành - Thành viên
5	Trần Minh Thơ -Thành viên

3. Đại hội tiến hành bầu Ban Kiểm soát với kết quả cụ thể như sau (xếp thứ tự theo số phiếu từ cao xuống thấp):

STT	Họ và tên	Số cổ phần đồng ý/ Số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội	Tỉ lệ %
1	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	501.502/1.405.170	35,69%
2	Lại Thanh Nhân	500.176/1.405.170	35,59%
3	Võ Phước Toàn	403.492/1.405.170	28,72%

4. Các ông bà đã trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

- Nguyễn Thị Ngọc Trúc
- Lại Thanh Nhân
- Võ Phước Toàn

Biên bản này thông qua Đại hội hồi 11 giờ 00 phút ngày 18 tháng 11 năm 2020.

T/M ĐOÀN CHỦ TỌA



Nguyễn Thị Hồng Vy

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Hà Long Bình